

Số: /KH-TCTĐA06

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP năm 2023

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 590/KH-UBND ngày 15/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06/CP), Tổ công tác Đề án 06 tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 590/KH-UBND, ngày 15/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 06/CP; Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 05/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh năm 2023.

1.2. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh giao các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trong triển khai Đề án 06/CP tại địa phương.

1.3. Kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc của các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành của các đơn vị, địa phương mình quản lý.

1.4. Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ trong Đề án 06/CP phải được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ và lộ trình theo kế hoạch đề ra, phục vụ chuyển đổi số quốc gia, thúc đẩy sản xuất, phát triển kinh doanh của người dân và doanh nghiệp, góp phần quan trọng vào thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và địa bàn tỉnh Ninh Thuận nói riêng.

2. Yêu cầu

2.1. Huy động sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các Sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội và sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân là yếu tố quyết định cho sự thành công của Đề án 06/CP tại địa phương.

2.2. Thực hiện đầy đủ các nội dung liên quan Đề án 06/CP theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định. Bảo đảm sự phối hợp đồng bộ, xác định rõ trách nhiệm của các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trong triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Đề án 06 trên địa bàn tỉnh năm 2023.

2.3. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đề cao tính kỷ luật, trách nhiệm, hiệu quả của mỗi thành viên Tổ công tác Đề án 06 từ tỉnh đến cơ sở trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2.4. Kịp thời đề xuất với Chính phủ, UBND tỉnh những giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06/CP. Kịp thời khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh; đồng thời có hình thức phê bình, xử lý đối với đơn vị, cá nhân không triển khai thực hiện nghiêm túc, làm ảnh hưởng đến yêu cầu, tiến độ và kết quả chung của tỉnh.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Tiếp tục rà soát nâng cấp, hoàn thiện Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở hợp nhất Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh bảo đảm tiêu chuẩn, kỹ thuật theo Hướng dẫn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Đồng thời thường xuyên đánh giá, kiểm tra lỗ hổng bảo mật, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong quá trình kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh thực hiện trong năm 2023 và các năm tiếp theo. Các Sở, ban, ngành và địa phương phối hợp thực hiện.

1.2. Thực hiện việc kết nối, tích hợp, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ địa phương với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử với hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh và làm giàu cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành. Việc kết nối, chia sẻ thông tin công dân giữa các cơ sở dữ liệu phải được bảo đảm bảo mật, an ninh, an toàn thông tin mạng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn các Sở, ban, ngành và địa phương thực hiện trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

1.3. Tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu của các phần mềm ứng dụng, các hệ thống thông tin giám sát thông minh tại Trung tâm phục vụ hành chính công, Bộ phận Một cửa với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh hỗ trợ UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định và tương tác trực tuyến với các

Sở, ngành, địa phương.

Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành và địa phương thực hiện trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

1.4. Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Chính phủ; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Đơn vị thực hiện: Các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

1.5. Thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ.

Đơn vị thực hiện: Các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

1.6. Tổ chức thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của đơn vị, địa phương mình quản lý. Triển khai thực hiện có hiệu quả các phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân trên thẻ Căn cước công dân gắn chip hoặc trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thay cho việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Luật cư trú năm 2020, Nghị định 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.

Đơn vị thực hiện: Các Sở, ban, ngành, địa phương phối hợp Công an tỉnh thực hiện trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

1.7. Bảo đảm nguồn kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06/CP năm 2023 và các năm tiếp theo, đảm bảo hiệu quả, đồng bộ.

Đơn vị thực hiện: Sở Tài chính chủ trì phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện, hoàn thành trong tháng 03/2023.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Về pháp lý: Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ban, ngành, địa phương tiếp tục rà soát các văn bản pháp luật liên quan Đề án 06/CP cần sửa đổi, bổ sung để đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung theo quy định.

Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu UBND tỉnh. Thực hiện trước tháng 3/2023

2.2. Về dịch vụ công

a. Triển khai thực hiện dịch vụ công hiệu quả, dữ liệu của các sở, ngành, địa phương phải được số hóa

- Dữ liệu của các Sở, ngành, địa phương phải được số hóa theo một tiêu chuẩn chung và đảm bảo dữ liệu luôn “*Đúng, đủ, sạch, sống*” để tạo lập một kho dữ liệu dùng chung cho các Sở, ngành, địa phương để kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu phục vụ thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

- Tái cấu trúc quy trình, đơn giản hóa thủ tục hành chính kết nối với các cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành để cắt giảm các giấy tờ, thủ tục phục vụ hiệu quả người dân trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

b. Để thực hiện dịch vụ công trực tuyến yêu cầu người dân

- Người dân phải có đầy đủ thiết bị điện tử (*điện thoại di động thông minh, máy tính...*) có kết nối mạng internet.

- Người dân phải có số CMND/CCCD và số điện thoại di động chính chủ, định danh điện tử để đăng ký tài khoản trên cổng dịch vụ công.

- Có tài khoản ngân hàng để thanh toán trực tuyến đối với các dịch vụ công toàn trình có phí, lệ phí.

c. Hạ tầng công nghệ

- Đối với người dân

+ Phải phủ sóng Internet để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ công trực tuyến mọi nơi, mọi lúc, mọi địa điểm.

+ Các biểu mẫu điện tử phải được thiết kế đơn giản, tiện dụng, hạn chế sử dụng từ ngữ nghiệp vụ. Thiết kế tính năng để người dân doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên điện thoại di động thông minh. Sử dụng kết quả biểu mẫu điện tử để phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện các giao dịch tiếp theo.

+ Triển khai ứng dụng chữ ký số khi triển khai dịch vụ công, đặc biệt là chữ ký trên điện thoại di động để tạo tiện ích cho người sử dụng.

- Đối với cơ quan nhà nước

+ Phải trang bị hệ thống máy tính kết nối Internet tại Bộ phận 1 cửa, có video hướng dẫn và có cán bộ hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại Bộ phận một cửa.

Đơn vị thực hiện: tại Bộ phận 1 cửa của các Sở, ngành, UBND các cấp.

+ Phải đảm bảo thiết bị đầu cuối được kết nối với hạ tầng cơ sở dữ liệu dùng chung để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính. Nâng cấp hệ thống hạ tầng, phần mềm để đảm bảo việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ dịch vụ công trực tuyến. Xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính nhất là theo dõi đánh giá chất lượng dịch vụ công trực tuyến. Xây dựng Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng

Chính phủ về phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử

Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện thường xuyên.

+ Đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin theo Hướng dẫn tại văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông, để duy trì việc kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ, đáp ứng yêu cầu phục vụ số hóa, lưu trữ dữ liệu.

Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp các đơn vị, địa phương liên quan duy trì thực hiện thường xuyên.

+ Đẩy mạnh việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, gắn số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục cho người dân, doanh nghiệp theo Nghị quyết 50 của Chính phủ; đồng thời tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, bảo đảm người dân, doanh nghiệp chỉ phải cung cấp thông tin một lần trong giao dịch với cơ quan nhà nước

Đơn vị thực hiện: Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện theo tiến độ, lộ trình về số hóa hồ sơ theo chỉ đạo.

+ Hoàn thiện, nâng cao chất lượng dịch vụ thanh toán trực tuyến trên cổng dịch vụ công mở rộng các nhóm thanh toán nhất là các nhóm thanh toán trong lĩnh vực học phí, viện phí, quản lý...

Đơn vị thực hiện: Các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện theo chỉ đạo.

d. Nhiệm vụ cần thực hiện

- Tuyên truyền người dân sử dụng tài khoản VNEID để đăng nhập cổng dịch vụ công quốc gia

Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và truyền thông chỉ đạo các cơ quan truyền thông, nhà mạng tuyên truyền trên địa bàn. UBND cấp huyện, cấp xã chỉ đạo thực hiện thường xuyên.

- Yêu cầu 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang chỉ thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng dịch vụ công trực tuyến hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp; đăng ký, sử dụng tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia; Tải và cài đặt ứng dụng VneID để đăng ký tài khoản định danh và xác thực điện tử mức độ 1, mức độ 2 theo chỉ đạo tại Công văn số 4024/UBND-TCDNC ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh.

Đơn vị thực hiện: Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện (hoàn thành trong tháng 2/2023).

- Điều tra cơ bản đặc thù địa bàn để triển khai các mô hình dịch vụ công hiệu quả (tại khu chung cư, nhà văn hóa...)

Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã (Thực hiện trong Quý I/2023).

- Đề xuất cắt giảm bộ phận tiếp dân trực tiếp để đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến.

Đơn vị thực hiện: Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và UBND cấp huyện, cấp xã (Thực hiện trong năm 2023).

- Bố trí hệ thống máy móc, trang thiết bị (máy scan, máy tính...) để số hóa dữ liệu tại bộ phận một cửa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Tạo bộ dữ liệu dùng chung. Tập huấn quy trình số hóa dữ liệu cho cán bộ một cửa.

Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tập huấn quy trình. Sở Tài chính tham mưu kinh phí mua sắm trang thiết bị. Thực hiện theo lộ trình Nghị quyết số 50/NQ-CP, ngày 8/4/2022 của Chính phủ (bộ phận 1 cửa cấp huyện từ 01/12/2022, bộ phận một cửa cấp xã từ 01/6/2023).

2.3. Về nhóm tiện ích phát triển kinh tế, xã hội

a. Các cơ sở y tế, bệnh viện sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp BHYT trong khám chữa bệnh. Bố trí trang bị đầu đọc thẻ theo quy chuẩn của Bộ Thông tin và truyền thông

- Điều kiện và quy trình:

+ Người dân phải có thẻ CCCD gắn chip điện tử và có BHYT, Ứng dụng VNeID mức độ 2.

+ BHXH: Cơ sở dữ liệu BHXH đã được kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để đồng bộ dữ liệu. Các cơ sở khám chữa bệnh được cấp tài khoản tra cứu của BHXH.

+ Cơ sở y tế: Lắp đặt thiết bị QR để đọc mã QR của thẻ CCCD gắn chip điện tử hoặc mã QR của VNeID.

- Quy trình thực hiện:

Bước 1: Người dân sử dụng thẻ CCCD gắn chip hoặc đăng nhập ứng dụng VNeID để quét mã QR vào thiết bị đọc QR.

Bước 2: Người dân sử dụng các dịch vụ của Cơ sở khám chữa bệnh (không cần thẻ BHYT hoặc ứng dụng VSSID).

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế phối hợp Công an tỉnh đôn đốc các cơ sở khám chữa bệnh sử dụng thiết bị đọc mã QR đảm bảo đúng tiêu chuẩn, chất lượng để phục vụ công dân khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip hoặc ứng dụng VNeID đảm bảo thực hiện 100% trên địa bàn tỉnh.

b. Hướng dẫn các trường học thực hiện thu phí không dùng tiền mặt

Đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai (hoàn thành trong Quý I/2023).

c. Các cơ quan, ban, ngành không yêu cầu người dân xác nhận chứng minh thư 9 số vì đã có trên mã QR của thẻ CCCD gắn chip.

Đơn vị thực hiện: Các cơ quan, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện (hoàn thành trong Quý I/2023).

d. Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội...

Đơn vị thực hiện: Sở Lao động Thương binh và Xã hội thực hiện theo hướng dẫn số 5234/LĐTBXH-TTTT, ngày 23/12/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội), cụ thể:

- Thu thập, cập nhật thông tin:

+ Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo cán bộ LĐTBXH phối hợp với Công an xã thu thập, cập nhật thông tin về tài khoản của các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn, ưu tiên các đối tượng đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo chính sách của Trung ương và đặc thù của địa phương.

+ Công an cấp xã thực hiện xác thực thông tin trên hệ thống thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Sau khi Bộ Công an hoàn thành kết nối với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (qua Napas), Công an cấp xã thực hiện xác thực thông tin tài khoản trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (**Hoàn thành trong Quý I/2023, việc thực hiện thu thập, cập nhật, xác thực thông tin về tài khoản được thực hiện thường xuyên hàng tháng trước mỗi kỳ chi trả**).

+ Sau khi xác thực xong, chủ tịch UBND cấp xã gửi danh sách cho Phòng LĐTBXH tổng hợp, gửi Sở LĐTBXH theo dõi. Sở LĐTBXH có trách nhiệm tổng hợp dữ liệu gửi Bộ LĐTBXH theo dõi, cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử.

- Hướng dẫn chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng an sinh xã hội thực hiện chi tiết theo Hướng dẫn số 5234/LĐTBXH-TTTT, ngày 23/12/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội

đ. Yêu cầu 100% cơ sở y tế thực hiện khai báo lưu trú trên VNeID để phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú, làm giàu dữ liệu dân cư và từng bước số hóa dữ liệu bệnh nhân

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Công an cấp tỉnh thực hiện trong tháng 01/2023 và duy trì thực hiện thường xuyên.

2.4. Phát triển công dân số

- Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp CCCD và cấp tài khoản định danh điện tử. Hướng dẫn người dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

Đơn vị thực hiện: Công an cấp tỉnh chỉ đạo Công an cấp huyện và Công an cấp xã thực hiện thường xuyên.

- Chỉ đạo đánh giá sự cần thiết của các App ID tại địa phương để thống nhất sử dụng 01 app duy nhất là VneID là app quốc gia.

Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện (Hoàn thành trong Quý I/2023).

2.5. Xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung

- Nghiên cứu, đầu tư hạ tầng kỹ thuật đối với hệ thống công nghệ thông tin tại địa phương bảo đảm an ninh, an toàn theo Hướng dẫn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông để kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và truyền thông chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư thực hiện (Hoàn thành xong trước 01/02/2023).

- Làm sạch dữ liệu của các ngành Lao động Thương binh và Xã hội, Y tế, đất đai, nhà ở, dữ liệu của các hội, đoàn thể...

Đơn vị thực hiện: UBND cấp xã chỉ đạo thành viên tổ công tác cấp xã, huy động các nguồn nhân lực như đoàn viên thanh niên, học sinh, công nhân viên chức để thực hiện từ Quý I/2023. Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Tài Nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện. Về máy móc thiết bị, ưu tiên huy động nguồn lực xã hội hóa, thiết bị có sẵn để thực hiện.

- Nghiên cứu Quy trình số 1050/HTQTCT-QLHC ngày 09/11/2022 của Bộ Công an, Bộ Tư pháp về thực hiện đối chiếu, cập nhật, đồng bộ dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu dân cư với cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử để triển khai thực hiện hiệu quả, nhằm tạo thành bộ dữ liệu dùng chung phục vụ khai thác, sử dụng dữ liệu liên quan đến lĩnh vực tư pháp trong thời gian tới.

Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và Tổ công tác cấp huyện, cấp xã (Thực hiện từ Quý I/2023).

3. Đảm bảo an ninh an toàn

Xây dựng Kế hoạch đào tạo, tuyển dụng cán bộ về an toàn thông tin. Rà soát, điều động các đồng chí được đào tạo, có kinh nghiệm về Công nghệ thông tin, đặc biệt là an toàn thông tin thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại đơn vị.

Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh (thực hiện trong tháng 01/2023).

4. Về công tác tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06/CP, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng dưới nhiều hình thức (pano, áp phích, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại bộ phận một cửa, trên màn hình led...). Tạo mã Qrcode để người dân truy cập trung tâm hướng dẫn các nghiệp vụ về định danh, dịch vụ công.

Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa thể thao và du lịch khảo sát, tham mưu thực hiện (triển khai trong Quý I/2023).

Chỉ đạo Tổ công tác Đề án 06 cấp xã, cấp thôn tập trung tuyên truyền các phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân trên thẻ Căn cước công dân gắn chip hoặc trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thay cho việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an tỉnh (Thường trực Tổ công tác Đề án 06 tỉnh)

- Chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh tổ chức triển khai, hướng dẫn các Sở, ban, ngành và UBND các cấp triển khai các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh năm 2023; Kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư, tích hợp hệ thống định danh và xác thực điện tử với cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh phục vụ các cơ quan có thẩm quyền xác thực, định danh và giải quyết các thủ tục hành chính.

- Phối hợp Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội và UBND các huyện, thành phố triển khai cung cấp nhóm dịch vụ công: Hai nhóm thủ tục hành chính liên thông: *Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí* theo chỉ đạo của Bộ, ngành liên quan.

- Phối hợp với Sở Nội vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ công chức, viên chức; tích hợp thông tin về cán bộ, công chức, viên chức trên thẻ Căn cước công dân theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an.

- Phối hợp với Sở Tư pháp đánh giá rà soát các văn bản pháp luật đề xuất triển khai thực hiện tích hợp thông tin các giấy tờ cá nhân vào thẻ Căn cước công dân gắn chip.

- Thúc đẩy triển khai Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Tổ công tác Đề án 06 tỉnh bảo đảm an toàn, an ninh mạng tỉnh; chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và trong thực hiện chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử, đặc biệt là công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước.

- Chủ trì tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06/CP để báo cáo Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ định kỳ trước ngày 22 hàng tháng; định kỳ 6 tháng, 01 năm, chủ trì tổng hợp báo cáo, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh thẩm định, trình Chủ tịch UBND ký.

2. Văn phòng UBND tỉnh (Tổ phó Tổ công tác Đề án 06 tỉnh)

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu

quốc gia về dân cư với cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Chủ trì cùng với Công an tỉnh thực hiện kết nối, tích hợp xác thực, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp với cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Chủ trì cùng với Công an tỉnh triển khai tích hợp hệ thống định danh và xác thực điện tử qua nền tảng trao đổi định danh điện tử trên cổng Dịch vụ công quốc gia để sử dụng tài khoản định danh và xác thực điện tử đối với cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh và các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác.

- Hướng dẫn chuẩn hóa danh mục tài liệu, quy trình, mã số của giấy tờ số hóa để chia sẻ giữa cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh và các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác.

- Phối hợp tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ về chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ (đơn giản hóa biểu mẫu, giấy tờ) các thủ tục hành chính khi đã kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; việc tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định và tương tác trực tuyến với các sở, ngành, địa phương.

3. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh triển khai kết nối các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng nói chung với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Bộ, ngành liên quan.

- Phối hợp rà soát, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai định danh và xác thực điện tử; tích hợp thông tin các giấy tờ cá nhân của công dân trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng định danh điện tử quốc gia VNeID.

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Hướng dẫn kỹ thuật về kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các sở, ngành, địa phương thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh.

- Đôn đốc, đánh giá, kiểm tra việc thực hiện kết nối chia sẻ dữ liệu, sự tuân thủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu của các sở, ngành, địa phương theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

- Phối hợp với Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư.

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực doanh nghiệp và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Hướng dẫn, đôn đốc Cục thuế tỉnh triển khai kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về thuế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

6. Sở Y tế

- Tiếp tục phối hợp Công an tỉnh tích hợp, làm sạch dữ liệu tiêm chủng phòng ngừa COVID-19, cấp hộ chiếu vacxin theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Công an.

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế.

- Phối hợp Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan triển khai đồng bộ các biện pháp đẩy mạnh việc thực hiện khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip tại các cơ sở y tế; khai báo lưu trú trên ứng dụng VNeID; thanh toán không dùng tiền mặt...

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

8. Sở Tài chính

- Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng dịch vụ quốc gia và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tham mưu phương án kinh phí triển khai thực hiện Đề án 06/CP theo phân cấp quản lý, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách năm 2023.

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh, triển khai kết nối, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai (về chủ sử dụng đất) và Cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường khác (thông tin liên quan đến công dân); kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu đất đai (quốc gia, địa phương) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

10. Sở Giao thông vận tải

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước về Giao thông vận tải với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến giao thông vận tải và làm giàu dữ liệu giao thông vận tải phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

- Phối hợp Công an tỉnh triển khai dịch vụ công về Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe được xác định trong Đề án 06/CP.

11. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội của người dân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

12. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và làm giàu dữ liệu bảo hiểm xã hội phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

13. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh theo dõi, kịp thời đề xuất khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tốt, cách làm hay và đạt chỉ tiêu cao trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, tham mưu Lãnh đạo UBND tỉnh phê bình, kiểm điểm các cá nhân, đơn vị để xảy ra tình trạng chậm, muộn, vi phạm các quy định trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06/CP gây ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Đề án 06/CP chung của tỉnh.

14. Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Mục II Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả triển khai. Chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06/CP năm 2023 đảm bảo hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tiến độ được giao. Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 01 năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi về cơ quan Thường trực Tổ công tác Đề án 06 tỉnh (Công an tỉnh) để tổng hợp báo cáo Chính phủ, Chủ tịch UBND theo quy định.

- Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố chủ động nghiên cứu, phổ biến, triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Đồng thời yêu cầu các đơn vị, địa phương áp dụng ngay các phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân thay thế việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú. UBND các huyện, thành phố thành lập tổ kiểm tra đối với các điểm tiếp công dân của xã/phường/thị trấn, bộ phận một cửa tiếp công dân giải quyết thủ tục hành chính về việc triển khai áp dụng các

phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân thay thế việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức đăng ký, sử dụng tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia; Tải và cài đặt ứng dụng VneID để đăng ký tài khoản định danh và xác thực điện tử mức độ 1, mức độ 2; Vận động người thân, gia đình sử dụng các tiện ích trên Cổng dịch vụ công quốc gia và thực hiện các giao dịch trên môi trường điện tử.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào nội dung và phân công thực hiện tại Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06/CP năm 2023 tại đơn vị, địa phương mình.

2. Giao Công an tỉnh chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố chủ động triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình, tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu thấy cần thiết Cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06 tỉnh báo cáo xin ý kiến Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 tỉnh – Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo điều chỉnh Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Văn phòng chính phủ (b/c);
- Cục C06 - Bộ Công an (b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Hội, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công an các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, KTTH, VXVN, TCDNC;
- Lưu: VT. QMT

TỔ TRƯỞNG

**Chủ tịch UBND tỉnh
Trần Quốc Nam**